



**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỰC PHẨM NÔNG SẢN XUẤT KHẨU SÀI GÒN**

Địa chỉ: số 58 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, Tp.Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Điện thoại: (84.28) 3.9304464 – 3.9304466 Fax: (84.28) 3.9303186
Email: info@agrexland.com Website: <http://www.agrexland.com>

Số: 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

☞ * ☜

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ sửa đổi lần thứ VI của Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn ("**Công ty**") được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua ngày 20/04/2018; và
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") thường niên năm 2019 của Công ty ngày 23/04/2019.

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn

QUYẾT NGHỊ

- Điều 1:** Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018 của Ban Tổng Giám Đốc, Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị ("**HDQT**") và Báo cáo của Ban kiểm soát ("**BKS**") năm 2018.
- Điều 2:** Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.
- Điều 3:** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018.

STT	CHỈ TIÊU	Số tiền (VND)
1	Vốn điều lệ	108.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế	45.494.253.216
2.1	Cổ tức năm 2018 từ công ty con AGF	24.191.993.074
2.2	Lợi nhuận năm 2018 do công ty mẹ AGR thực hiện	21.302.260.142
3	Trích lập các quỹ	3.674.037.823
3.1	Trích khen thưởng CB-CNV (5% LN do Cty mẹ thực hiện)	1.065.113.007
3.2	Trích quỹ phúc lợi CB-CNV (2% LN do Cty mẹ thực hiện)	426.045.203
3.3	Trích khen thưởng HDQT/BKS/Ban Tổng Giám đốc	2.182.879.613
	a. 2% lợi nhuận thực hiện	909.885.064
	b. 10% trên lợi nhuận vượt kế hoạch ĐHĐCĐ	1.272.994.549
4	Lợi nhuận sau khi đã trích lập các quỹ	41.820.215.393
5	Cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt: 30% mệnh giá cổ phiếu	32.400.000.000
	(đã tạm ứng 10% mệnh giá cổ phiếu)	10.800.000.000
6	Lợi nhuận giữ lại	9.420.215.393

Điều 4: Thông qua Kế hoạch kinh doanh và dự kiến chi trả cổ tức năm 2019

STT	Khoản mục	ĐVT	Kế hoạch năm 2019
1	Tổng doanh thu	VNĐ	776.789.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế (hợp nhất)	VNĐ	58.312.000.000
3	Dự kiến chi trả cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt (*)	%	Tối thiểu 15%/mệnh giá (tương ứng 1.500 đồng/cổ phần)

(*) Tỷ lệ dự kiến chi trả cổ tức năm 2019 nhằm mục đích là cơ sở tạm ứng cổ tức trong năm 2019 theo quy định của UBCKNN. Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2019 cụ thể sẽ do ĐHCĐ thường niên năm 2020 biểu quyết thông qua.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định tỷ lệ và thời điểm tạm ứng cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt.

Điều 5: Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019. Đơn vị kiểm toán được lựa chọn phải nằm trong Danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2019 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

Điều 6: Thông qua mức chi thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS và Thư ký năm 2019 là 1.020.000.000 đồng/năm.

Điều 7: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. ĐHCĐ giao HĐQT chỉ đạo, tổ chức thực hiện đầy đủ các nội dung của Nghị quyết này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT



VÕ THỊ HUYỀN LAN